

Số: 75/2025/QĐST-HNGĐ

Tháp Mười, ngày 02 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 109/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Huỳnh Cao Đức T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Lê Thị Hồng C, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp E, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Cao Đức T và chị Lê Thị Hồng C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Cao Đức T và chị Lê Thị Hồng C tự nguyện ly hôn.

2.2. Về con chung:

- Giao con chung tên Lê Ngọc Băng D, sinh ngày 24/11/2023 cho chị C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (hiện cháu D đang do chị C trực tiếp nuôi dưỡng).

- Anh T có nghĩa vụ đóng góp (cấp dưỡng) nuôi con chung tên Lê Ngọc Băng D, sinh ngày 24/11/2023 mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu vùng cho đến khi đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2025.

- Người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh T tự nguyện nộp đủ 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001342 ngày 25/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Anh T đã nộp đủ án phí.

2.6. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã Tân Kiều;
- Lưu: HSVA, VP, (Búp).

THẨM PHÁN

Đinh Kim Oanh